

(二) 兒

A. 麵包
miàn bāo

B. 水果
shuǐ guǒ



1. 朋友比較喜歡吃_____。

★ Read and color in the star.

A. 坐校車
zuò xiào chē

B. 騎自行車
qí zì xíng chē



2. 張莉比較喜歡去學校_____。

★ Read and color in the star.

A. 看漫畫書
kàn mǎn huà shū

B. 唱歌
chàng gē



3. 大文比較喜歡_____。

★ Read and color in the star.